

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2349/QĐ-UBND

Bình Dương, ngày 31 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
**Về việc quy định tiêu chí xác định hồ sơ xử phạt vi phạm
hành chính phức tạp trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Thông tư số 19/2017/TT-BTC ngày 28 tháng 02 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐND ngày 20 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về chi hỗ trợ cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, đánh giá hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Dương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 1166/TTr-STP ngày 28 tháng 8 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định tiêu chí xác định các hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính phức tạp trên địa bàn tỉnh Bình Dương, cụ thể như sau:

1. Các hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính được coi là phức tạp phải đáp ứng một trong các tiêu chí sau đây:

a) Hồ sơ xử phạt đối với vụ việc có phạm vi rộng, liên quan đến nhiều ngành, lĩnh vực;

b) Hồ sơ xử phạt đối với vụ việc có ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của nhiều cá nhân, tổ chức;

c) Hồ sơ xử phạt đối với vụ việc có nhiều tình tiết phức tạp mà không thuộc trường hợp giải trình hoặc đối với vụ việc thuộc trường hợp giải trình theo quy định tại Điều 61 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

d) Hồ sơ xử phạt có văn bản, tài liệu mâu thuẫn với nhau cần có thời gian kiểm tra, xác minh, đánh giá hoặc tham khảo ý kiến của các cơ quan chuyên môn;

đ) Hồ sơ xử phạt mà đối tượng vi phạm là cá nhân, tổ chức nước ngoài.

2. Việc chi hỗ trợ cán bộ, công chức làm công tác kiểm tra, đánh giá hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính phức tạp chỉ áp dụng trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Chương 2 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật xử lý vi phạm hành chính; Quyết định số 3205/QĐ-UBND ngày 21 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế phối hợp trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

3. Căn cứ các tiêu chí quy định tại Khoản 1 Điều này, Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị, địa phương khi được giao nhiệm vụ trưởng đoàn hoặc chủ trì thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong các trường hợp quy định tại Điều 21 và Điều 22 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ có trách nhiệm xác định các hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính phức tạp.

Điều 2. Kinh phí thực hiện

Kinh phí chi hỗ trợ công tác kiểm tra, đánh giá các văn bản, tài liệu trong hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính do ngân sách nhà nước bảo đảm, được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm (kinh phí không thực hiện tự chủ) của cơ quan, đơn vị theo phân cấp quản lý ngân sách.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2017./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC
Đã ký: Mai Hùng Dũng